

Số: 221/2019/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 23 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 59, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 228/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Và anh Lê Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn T kết hôn năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Sau khi cưới xong tình cảm vợ chồng sống không có hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng đã sống ly thân. Nay hai bên xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Hai bên thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị P và anh T thống nhất có 02 con chung là Lê Nguyễn Khánh A, sinh ngày 15/11/2015 và Lê Nguyễn Nhã T, sinh ngày 01/02/2018.

Hai bên thỏa thuận: Anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Khánh A. Chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Nhã T. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản: Chị P và anh T thống nhất tài sản vợ chồng có 02 chiếc xe máy gồm: Xe máy WAVE biển số đăng ký 36B2 - 663.76 và xe máy WAVE RSX biển số đăng ký 36B5 - 224.26.

Hai bên thỏa thuận: Anh T được quyền sở hữu chiếc xe máy WAVE biển số 36B2 - 663.76.

Chị P được quyền sở hữu chiếc xe máy WAVE RSX biển số 36B5 - 224.26.

[4]. Về lệ phí: Chị P và anh T thỏa thuận giao cho chị P nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn T.

- Về con chung: Công nhận cháu Lê Nguyễn Khánh A, sinh ngày 15/11/2015 và Lê Nguyễn Nhã T, sinh ngày 01/02/2018 là con chung của chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn T. Anh Tiếp trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Khánh A. Chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Nhã T. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: : Anh T được quyền sở hữu chiếc xe máy WAVE biển số 36B2 - 663.76. Chị P được quyền sở hữu chiếc xe máy WAVE RSX biển số 36B5 - 224.26.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/0005749 ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. (Chị P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- UBND xã H.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sáu